

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kế toán – Kiểm toán

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TẠ THU TRANG**

2. Ngày tháng năm sinh: 05/07/1980; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã Phương Công, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 64, ngách 96, ngõ Tự Do, Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Số 64, ngách 96, ngõ Tự Do, Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0982 800 705;

E-mail: trangtt@neu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 4 năm 2003 đến tháng 10 năm 2012:

- Giảng viên Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

Từ tháng 10 năm 2012 đến tháng 2 năm 2020:

- Giảng viên Bộ môn Kiểm toán, Viện Kế toán – Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Từ tháng 2 năm 2020 đến nay:

- Giảng viên chính Bộ môn Kiểm toán, Viện Kế toán – Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Chức vụ hiện nay: Không

- Chức danh: Giảng viên chính Bộ môn Kiểm toán, Viện Kế toán – Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Chức vụ cao nhất đã qua: Không

Cơ quan công tác hiện nay: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân**

Địa chỉ cơ quan: Số 207, đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 024.36.280.280

8. Đã nghỉ hưu: đang công tác

9. Trình độ đào tạo:

- *Được cấp bằng Đại học ngày 24 tháng 06 năm 2002*

- ✓ Số văn bằng: B365044;
- ✓ Ngành: Kế toán, chuyên ngành: Kiểm toán;
- ✓ Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam

- *Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 9 tháng 05 năm 2005*

- ✓ Số văn bằng: A015231;
- ✓ Ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Kế toán, tài vụ và phân tích hoạt động kinh tế;
- ✓ Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam

- *Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 14 tháng 07 năm 2017*

- ✓ Số văn bằng: 000073;
- ✓ Ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Kế toán, kiểm toán và phân tích;
- ✓ Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: **chưa**

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế.**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

(i) Nghiên cứu các vấn đề về kiểm toán hướng tới nâng cao chất lượng kiểm toán, tính hiệu lực của kiểm toán và gắn với quản trị công ty.

(ii) Nghiên cứu về kế toán gắn với quản trị công ty và nâng cao chất lượng thông tin kế toán trong doanh nghiệp.

(iii) Nghiên cứu về kế toán và kiểm toán trong mối quan hệ với các lĩnh vực liên ngành.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **8 học viên cao học** bảo vệ thành công luận văn và đã nhận bằng Thạc sĩ;
- Đã hoàn thành **08 đề tài NCKH** từ cấp cơ sở trở lên:
 - Chủ nhiệm **01 đề tài nhánh thuộc đề tài KH&CN cấp Quốc Gia** đã được nghiệm thu;
 - Chủ nhiệm **02 đề tài NCKH cấp cơ sở** đã nghiệm thu;
 - Thành viên của **05 đề tài NCKH cấp cơ sở** đã nghiệm thu.
- Đã công bố **41 bài báo khoa học**, trong đó **09 bài báo khoa học** trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Số lượng sách đã xuất bản **08**, trong đó **08 sách** thuộc nhà xuất bản có uy tín.

15. Khen thưởng:

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT theo Quyết định số 47/QĐ-BGDĐT ngày 5 tháng 1 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2 năm liên tục từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020-2021.
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ năm học 2021-2022 theo Quyết định số 3105/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm học 2019-2020 đến năm học 2021-2022.
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022 (Quyết định số 2416/QĐ-ĐHKTQD ngày 4 tháng 11 năm 2020; Quyết định số 1738/QĐ-ĐHKTQD ngày 6 tháng 10 năm 2021; Quyết định số 1988/QĐ-ĐHKTQD ngày 14 tháng 9 năm 2022).
- Giấy khen của Hiệu trưởng về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2015-2016 và năm học 2016-2017 (Quyết định số 2588/QĐ-ĐHKTQD ngày 28/12/2016 và Quyết định số 2233/QĐ-ĐHKTQD ngày 21/12/2017).
- Giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển Trường Đại học Kinh tế Quốc dân giai đoạn 1956-2016 theo Quyết định số 1935/QĐ-ĐHKTQD ngày 12 tháng 10 năm 2016.
- Giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt nhiều Giải – Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học Đại học Kinh tế Quốc dân – Vietcombank” năm 2021 theo Quyết định số 1669/QĐ-ĐHKTQD ngày 10 tháng 9 năm 2021.

- Giấy khen của Công đoàn Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà” năm học 2016-2017 theo Quyết định số 15/QĐ-CĐT ngày 22 tháng 8 năm 2017.
- Danh hiệu Lao động tiên tiến năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022 (Quyết định số 2416/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 4 tháng 11 năm 2020; Quyết định số 1738/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 6 tháng 10 năm 2021; Quyết định số 1988/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022).

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong quá trình hơn 20 năm là giảng viên của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, tôi luôn học tập, nỗ lực hoàn thiện và nâng cao trình độ chuyên môn, luôn có ý thức tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao phó. Đồng thời, tôi luôn nhận thức về trách nhiệm của mình trong việc đóng góp công sức nhỏ bé về quá trình xây dựng và phát triển Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Viện Kế toán – Kiểm toán. Tôi tự đánh giá bản thân dựa trên các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của Nhà giáo như sau:

- *Về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống:* Tôi luôn trung thành và chấp hành tốt các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tuân thủ các quy định và nội quy của Nhà trường, Viện Kế toán – Kiểm toán và Bộ môn Kiểm toán. Tôi luôn sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp khi gặp khó khăn, cởi mở và chia sẻ các kiến thức chuyên môn, sống hòa đồng các đồng nghiệp và bạn bè. Tôi luôn thể hiện đúng phong cách chuẩn mực của Nhà giáo đối với người học, luôn trung thực và công bằng trong việc đánh giá kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của người học. Trong cuộc sống, tôi là người sống giản dị, chân thành và luôn giữ vững các phẩm chất đạo đức chuẩn mực của một Nhà giáo.

- *Về công tác giảng dạy:* Tôi luôn học hỏi, cố gắng trau dồi và nâng cao trình độ chuyên môn trong công tác giảng dạy. Tôi tham gia giảng dạy với 2 ngôn ngữ là Tiếng Anh và Tiếng Việt cho sinh viên các bậc đào tạo đại học (Chính quy, chương trình chất lượng cao, chương trình cử nhân quốc tế BIFA, chương trình cử nhân tích hợp chứng chỉ quốc tế ICAEW CFAB, văn bằng 2, vừa học vừa làm, đào tạo từ xa) tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Tôi luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ giảng dạy, tuân thủ theo đúng thời gian và nội dung giảng dạy các học phần, các phương pháp giảng dạy đa dạng và ứng dụng các công nghệ thông tin trong truyền đạt bài giảng. Tôi luôn tiếp thu các đóng góp

từ người học để rút kinh nghiệm và nâng cao chất lượng bài giảng của mình. Bên cạnh đó, tôi còn hướng dẫn đề án môn học, kiến tập, chuyên đề thực tập tốt nghiệp cho sinh viên các hệ đào tạo bằng ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt, hướng dẫn học viên cao học viết luận văn thạc sĩ của hệ đào tạo sau đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Tôi luôn hướng dẫn tận tình và đôn đốc để đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng theo kế hoạch của Nhà trường và Viện Kế toán – Kiểm toán giao.

- *Về nghiên cứu khoa học:* Việc nghiên cứu khoa học là một trong những nhiệm vụ quan trọng của giảng viên đại học. Do đó, tôi luôn ý thức và dành nhiều tâm huyết của mình vào thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học như tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, viết sách giáo trình, sách chuyên khảo và sách hướng dẫn cho các hệ đào tạo đại học và sau đại học, tham gia viết các bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế và trong nước uy tín, tham gia các bài báo cáo khoa học trong các hội thảo quốc tế và quốc gia. Bên cạnh đó, tôi nhiệt tình hỗ trợ sinh viên trong nghiên cứu khoa học, truyền đạt các kiến thức nghiên cứu khoa học theo chuẩn quốc tế và phù hợp với bối cảnh Việt Nam. Do đó, tôi nhận được Giấy khen của Hiệu trưởng với thành tích hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt Nhiều giải trong năm 2021. Với sự nỗ lực không ngừng và cố gắng của mình trong nghiên cứu khoa học, tôi luôn hoàn thành và vượt mức quy định về số giờ nghiên cứu khoa học do Nhà trường giao phó.

- *Về các hoạt động khác:* Ngoài nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, tôi còn tham gia các hoạt động phát triển ngành Kế toán – Kiểm toán của Việt Nam. Tôi là thành viên của “Ban nghiên cứu, soạn thảo chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam” theo Quyết định của Chủ tịch Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) năm 2020 và năm 2021. Bên cạnh đó, tôi tham gia Ban chấm thi kiểm toán viên, kế toán viên năm 2020 do Bộ Tài chính tổ chức. Để nâng cao trình độ chuyên môn và trau dồi kiến thức thực tế cũng như chuẩn hóa kiến thức quốc tế, tôi tham gia khóa đào tạo chứng chỉ quốc tế CPA Australia do Hiệp hội Kế toán Công chứng Úc (CPA Australia) tổ chức. Ngoài ra, tôi còn tham gia các hoạt động khác của Nhà trường và Viện Kế toán – Kiểm toán phân công như hoạt động tư vấn tuyển sinh, tổ chức các hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế do Viện Kế toán – Kiểm toán tổ chức và các hoạt động thuộc công tác đoàn thể khác,...

- *Về sức khỏe:* Tôi có sức khỏe tốt, sẵn sàng hoàn thành các công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác khi được giao nhiệm vụ.

Tôi tự nhận thấy mình đáp ứng các tiêu chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ Nhà giáo theo quy định.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 20 năm 3 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017	0	0	0	15	243		243/702/270
2	2017-2018	0	0	0	15	114		114/367/135
3	2018-2019	0	0	0	21	240		240/755/270
4	2019-2020	0	0	03	21	414		414/1.179/270
03 năm học cuối								
5	2020-2021	0	0	02	23	397		397/1.073/270
6	2021-2022	0	0	01	21	298		298/788/270
7	2022-2023	0	0	02	14	410		410/957/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh**

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Chương trình chất lượng cao, chuyên ngành Kiểm toán, Viện Đào tạo tiên tiến, chất lượng cao và POHE.
- Chương trình cử nhân quốc tế BIFA và chương trình cử nhân tích hợp chứng chỉ quốc tế ICAEW CFAB, Viện Kế toán – Kiểm toán.

- Nơi giảng dạy: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

- Quyết định số 573/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc cử giảng viên đi đào tạo chương trình chứng chỉ quốc tế CPA Australia của Hiệp hội Kế toán Công chứng Úc (CPA Australia).

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

- Chứng chỉ hoàn thành khóa học về chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế: “International Financial Reporting Standards – II: Advanced and Emerging Issues” do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tổ chức từ ngày 24 đến ngày 28 tháng 6 năm 2013.
- Chứng chỉ Tiếng Anh B2 – “Certificate of Proficiency in English Level B2” do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân cấp ngày 6 tháng 11 năm 2015.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Lê Hà Linh		x	x		5/2019-11/2019	ĐH KTQD	30/12/2019
2	Nguyễn Thị Thái		x	x		5/2019-11/2019	ĐH KTQD	30/12/2019
3	Nguyễn Thị Hoài Thu		x	x		5/2019-11/2019	ĐH KTQD	30/12/2019
4	Ngô Hồng Việt		x	x		6/2020-11/2020	ĐH KTQD	25/1/2021

5	Nguyễn Việt Dũng		x	x		6/2020-11/2020	ĐH KTQD	25/1/2021
6	Vũ Thị Thanh Hiền		x	x		12/2020-12/2021	ĐH KTQD	22/4/2022
7	Lê Xuân Hiếu		x	x		12/2021-11/2022	ĐH KTQD	9/2/2023
8	Trương Thị Bích Ngọc		x	x		12/2021-11/2022	ĐH KTQD	9/2/2023

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ						
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ						
1	Lý thuyết Kiểm toán	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2017, ISBN: 978-604-946-260-3	17	Tham gia	Tham gia đồng viết Chương 5 (125-163)	ĐH KTQD
2	Thuế và kế toán thuế trong doanh nghiệp	CK	NXB Tài chính, 2019, ISBN: 978-604-79-2176-8	14	Tham gia	Tham gia đồng viết Mục 4.2 của Chương 4 (226-269)	ĐHKTQD
3	Bài tập Kiểm toán tài chính	HD	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2020, ISBN: 978-604-946-781-3	15	Tham gia	Tham gia đồng viết Chương 3, 5, 12, 15 (31-46; 65-84; 177-193; 217- 233)	ĐH KTQD
4	Kiểm toán nội bộ	GT	NXB Tài chính, 2021, ISBN: 978-604-79-2684-8	9	Đồng chủ biên	Tham gia viết mục 7.1 trong chương 7 (224-236) và chương 10 (331-363)	ĐH Thủy lợi
5	Kiểm toán căn bản	GT	NXB Tài chính, 2021, ISBN: 978-604-79-2683-1	9	Tham gia	Tham gia viết Chương 8 (243-274)	ĐH Thủy lợi
6	Kế toán quản trị	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2021, ISBN: 978-604-330-082-6	14	Tham gia	Tham gia đồng viết Chương 11 (445-499)	ĐH KTQD

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
7	Kế toán quốc tế	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2022, ISBN: 978-604-330-263-9	22	Tham gia	Tham gia đồng viết chương 6 (267-337)	ĐH KTQD
8	Kế toán tài chính trong doanh nghiệp: Lý thuyết và thực hành	CK	NXB Tài chính, 2022, ISBN: 978-604-79-3583-3	11	Tham gia	Tham gia viết chương 8 (323-379)	ĐH KTQD

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là đồng chủ biên sau PGS/TS: 1 sách giáo trình [STT: 4].

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ				
1	Nghiên cứu đánh giá trọng yếu và rủi ro kiểm toán trong kiểm toán báo cáo tài chính của các doanh nghiệp nhà nước do Kiểm toán Nhà nước Việt Nam thực hiện	TV	KTQD/V2016.69 Đề tài cấp cơ sở	3/2016 – 3/2017	Ngày 4/7/2016 KQ: Tốt
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ				
2	Nghiên cứu sử dụng thông tin kế toán trong dự báo dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của các công ty	TV	KTQD/E2017.10 Đề tài cấp cơ sở	01/2017 – 01/2018	Ngày 10/1/2018 KQ: Tốt

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	phi tài chính niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (A study on using accounting information to forecast cash flows from operating activities of non-financial listed companies on Hanoi Stock Exchange)				
3	Nghiên cứu đánh giá rủi ro có gian lận trong kiểm toán báo cáo tài chính do các công ty kiểm toán độc lập thực hiện tại Việt Nam	CN	KTQD/V2017.64 Đề tài cấp cơ sở	01/2017 – 01/2018	Ngày 20/4/2018 KQ: Xuất sắc
4	Nghiên cứu các nhân tố tác động đến hiệu lực thực hiện kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước Việt Nam	TV	KTQD/V2018.22 Đề tài cấp cơ sở	01/2018 – 01/2019	Ngày 15/1/2019 KQ: Xuất sắc
5	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới tính hiệu lực của kiểm toán nội bộ trong các công ty phi tài chính niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam (Research on factors affecting internal audit effectiveness of non- financial listed companies in Vietnam's stock market)	CN	KTQD/E2019.04 Đề tài cấp cơ sở	01/2019 – 01/2020	Ngày 31/12/2019 KQ: Tốt
6	Dự đoán bối cảnh quốc tế và trong nước đến năm 2035 tác động đến khu vực doanh nghiệp xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội	CN	Đề tài nhánh của Đề tài cấp Quốc gia KX.01.44/16-20	10/2019-10/2020	Ngày 29/1/2021 KQ: Xuất sắc
7	Nghiên cứu áp dụng hệ thống thông tin kế toán trong các doanh nghiệp May tại Việt Nam (Research on applying accounting information system in Garment firms in Vietnam)	TV	KTQD/E2019.05 Đề tài cấp cơ sở	1/2019-1/2020	Ngày 19/6/2020 KQ: Tốt

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
8	Hoàn thiện tiêu chí đánh giá nợ công trong kiểm toán hoạt động do Kiểm toán nhà nước Việt Nam thực hiện (Improving criteria for the government's debt assessment in performance audits conducted by the State Audit of Vietnam)	TV	NEU-E2021.21 Đề tài cấp cơ sở	7/2021- 7/2022	Ngày 9/6/2022 KQ: Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký; TV: Thành viên; TVC: Thành viên chính.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ							
	<i>1.1. Các bài viết đăng trên tạp chí quốc tế</i>							
	<i>1.2. Các bài viết đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc tế</i>							
	<i>1.3. Các bài viết đăng trên tạp chí trong nước</i>							
1	Ảnh hưởng của ý kiến kiểm toán đến quyết định của nhà đầu tư	1	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển/ISSN: 1859-0012			Số kỳ II, tháng 11/2009, trang 47-49	2009
2	Dịch vụ soát xét báo cáo tài chính và sự khác biệt so với dịch vụ kiểm toán	2	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển/ISSN: 1859-0012			Số 175 (II), tháng 1/2012, trang 79-82	2012
3	Vai trò của thông tin về dòng tiền trong các doanh nghiệp	2		Tạp chí Kinh tế & Phát triển/ISSN: 1859-0012			Số 194 (II), tháng 8/2013, trang 36-45	2013
4	Bàn về các yếu tố dẫn đến rủi ro có gian lận trong lập báo cáo tài chính doanh nghiệp	2	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển, ISSN: 1859-0012			Số 196 (II), tháng 10/2013, trang 57-63	2013

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
5	Phát hiện các hình thức gian lận phổ biến đối với khoản mục doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương, ISSN: 0868-3808			Số cuối tháng 6 năm 2016, trang 50-52, 37	2016
I.4. Các bài viết đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc gia								
6	Phát hiện gian lận đối với khoản mục phải thu khách hàng trong lập báo cáo tài chính của các công ty phi tài chính niêm yết trên thị trường chứng khoán	1	x	Hội thảo Khoa học Quốc gia: Nghiên cứu và đào tạo Kế toán, Kiểm toán của các trường đại học Việt Nam theo chuẩn quốc tế, ISBN: 978-604-946-277-1			Tập 1, trang 341-349	2017
II Sau khi được công nhận Tiến sĩ								
II.1. Các bài viết đăng trên tạp chí quốc tế								
7	Factors Affecting the Adoption of IFRS: The Case of Listed Companies on Ho Chi Minh Stock Exchange DOI: 10.13106/jafeb.2021.vol8.no2.0873	7	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business, ISSN: 2288-4637 (Print), 2288-4645 (Online)	ISI (ESCI), Scopus, Q2		Tập 8, số 2, trang 873-882	2021
8	The Effect of Dividend Payment on Firm's Financial Performance: An Empirical Study of Vietnam DOI: 10.3390/jrfm14080353	6		Journal of Risk and Financial Management, ISSN: 1911-8066 (Print), 1911-8074 (Online)	ISI (ESCI), Scopus, Q3		Tập 14, số 8, trang 1-11	2021
9	Audit opinion and earnings management: Empirical evidence from Vietnam DOI: 10.21511/imfi.18(4).2021.12	5	x	Investment Management and Financial Innovations, ISSN: 1810-4967 (Print), 1812-9358 (Online)	Scopus, Q3		Tập 18, Số 4, trang 131-140	2021
10	The Influence of Activity- Based Costing Implementation on Firm Performance: An Empirical Evidence from Vietnam DOI: 10.14254/1800-5845/2021.17-4.15	5		Montenegrin Journal of Economics, ISSN: 1800-5845 (Print) 1800-6698 (Online)	ISI (ESCI), Scopus, Q2		Tập 17, số 4, trang 167-179	2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
11	Cultural Factors Affecting Tendency of Ethical Decision-Making by Accounting Students: An Empirical Study in Vietnam. DOI: 10.13106/jafeb.2022.vol9.no2.0159	7	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business, ISSN: 2288-4637 (Print), 2288-4645 (Online)	ISI (ESCI)		Tập 9, Số 2, trang 159-168	2022
12	Factors affecting the professional skepticism of independent auditors in Viet Nam. DOI: 10.1080/23311975.2022.2059043	4	x	Cogent Business & Management, ISSN: 2331-1975	ISI (ESCI), Scopus, Q2		Tập 9, Số 1, trang 1-18	2022
13	Factors Affecting Internal Audit Effectiveness: Empirical Evidence from Vietnam. DOI: 10.3390/ijfs10020037	2	x	International Journal of Financial Studies, ISSN: 2227-7072	ISI (ESCI), Scopus, Q3		Tập 10, Số 2, trang 1-14	2022
14	Factors affecting the application of balanced scorecard to enhance operational efficiency of listed companies: The case of Vietnam DOI: 10.1080/23311975.2022.2149146	5	x	Cogent Business & Management, ISSN: 2331-1975	ISI (ESCI), Scopus, Q2		Tập 9, số 1, trang 1-24	2022
15	Factors of fraud triangle affecting the likelihood of material misstatements in financial statements: An empirical study DOI: 10.22495/jgrv12i1art8	2	x	Journal of Governance & Regulation, ISSN: 2220-9352 (Print), 2306-6784 (Online)	ISI (ESCI), Scopus, Q4		Tập 12, số 1, trang 82-92	2023
II.2. Các bài viết đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc tế								
16	Research on Fraud Risk Factors Affecting Fraudulent Financial Reporting of Non-Financial Companies Listed on Vietnam's Stock Market	2	x	International Conference for Young Researchers in Economics and Business - ICYREB 2017, ISBN: 978-604-84-2640-8			Trang 163-170	2017
17	Outsourcing internal auditing: empirical evidence from Vietnamese listed companies	2		International Conference "Building & Implementing an effective internal audit function in Vietnam and around the world", ISBN: 978-604-79-1889-8			Trang 27-34	2018
18	Detecting frauds related to inventory items on financial statements of non-financial companies listed on Vietnam's stock market	2	x	International Conference "Startup and innovation nation - Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia", ISBN: 978-604-79-1930-7			Trang 426-433	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
19	Research on analytical procedures and inquires in fraud risk assessment conducted by audit firms in Vietnam	1	x	International Conference on Finance, Accounting and Auditing: “Accounting, Auditing and Finance in the Digital Age” (ICFAA 2018), ISBN: 978-604-946-498-0			Trang 516-527	2018
20	Research on factors affecting ethical judgment of independent auditors: the case of Vietnam	6	x	International Conference on Finance, Accounting and Auditing: “Contemporary Issues in Accounting, Auditing and Finance” (ICFAA 2019), ISBN: 978-604-946-742-4			Trang 539-554	2019
21	The impact of corporate social responsibility on financial performance of Vietnamese commercial banks	5		International Research Conference: Innovation & Entrepreneurship for Sustainable Development Goals: A journey of 5 years and the path ahead (ICSE 2020), ISBN: 9786043014433			Trang 337-345	2020
22	Factors Affecting Professional Judgement of Independent Auditors in Vietnam: An Empirical Study from Vietnam	6	x	4 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2021), ISBN: 978-604-330-144-1			Trang 618-628	2021
23	Factors Affecting Audit Expectation Gap from The Auditors’ Viewpoint: An Empirical Study from Vietnam	6	x	The 6 th International Conference on Accounting and Finance 2021 (ICOAF 2021), ISBN: 978-604-84-5975-8			Trang 473-492	2021
24	Fraud Risk Factors Affecting Fraudulent Financial Reporting: The Analysis of Fraud Cases	2		15 th NEU-KKU International Conference: Socio-Economic and Environmental Issues in Development, ISBN: 978-604-79-3205-4			Trang 220-232	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
25	Research on responses and design of audit procedures to the assessed risks of material misstatements due to fraud in financial statements: Case of Vietnam	1	x	5 th International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business, ISBN: 978-604-330-515-9			Trang 103-120	2022
26	Factors Affecting Independent Auditor's Job Satisfaction: The Case of Vietnam	1	x	5 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2022), ISBN: 978-604-330-552-4			Trang 697-713	2022
27	Factors affecting usage level of computer assisted audit techniques (CAATs) by independent auditors: The case of Vietnam	1	x	International Conference: Digital Transformation in International Supply Chain – Chuyển đổi số trong chuỗi cung ứng quốc tế, ISBN: 978-604-386-713-8			Trang 309-327	2022
28	Research on factors affecting auditor's independence: Case in Vietnam	1	x	The 1 st International Conference on Economics 2023 (ICE 2023), ISBN: 978-604-346-165-7			Trang 909-920	2023
29	Factors Affecting Information Technology Audit Quality Conducted by Internal Auditors: The Case of Vietnam	1	x	The 17 th IFEAMA International Conference: Knowledge Transformation and Innovation in Global Society: From the Perspectives in a Transforming Asia, ISBN: 978-604-330-711-5			Trang 68-82	2023
30	Factors affecting environmental accounting implementation of listed company in Vietnam	1	x	International Conference: Green Economic Development in Vietnam, ISBN: 978-604-55-7851-3			Tập 2, Trang 748-763	2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
31	Factors affecting challenges in application of accounting software: A study of small and medium enterprises in Vietnam	1	x	17 th NEU-KKU International conference: Socio-Economic and Enviromental Issues in Development, ISBN: 978-604-79-3740-0			Trang 267-276	2023
II.3. Các bài viết đăng trên tạp chí trong nước								
32	Bàn về chính sách kế toán áp dụng tại doanh nghiệp trong mối quan hệ với thời gian cộng tác của kiểm toán viên với doanh nghiệp	2		Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương, ISSN: 0868-3808			Số 507, tháng 12 năm 2017, trang 37-39	2017
33	Nghiên cứu các thủ tục kiểm toán hiệu lực phát hiện gian lận trong lập báo cáo tài chính đối với khoản mục doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của các công ty phi tài chính niêm yết trên thị trường chứng khoán	2	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán, ISSN: 1859-1914			Số 1+2/2018 (172+173), trang 47-50	2018
34	Nghiên cứu về kiểm toán gian lận trong kiểm toán báo cáo tài chính do các công ty kiểm toán độc lập thực hiện	1	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương, ISSN: 0868-3808			Số 521, tháng 7 năm 2018, trang 26-29	2018
35	Nghiên cứu gian lận trong lập Báo cáo tài chính của các doanh nghiệp tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế & Phát triển, ISSN: 1859-0012			Số 254 (II), tháng 8/2018, trang 39-47	2018
36	Hoàn thiện bộ dữ liệu trong đánh giá rủi ro chuyển giá của các doanh nghiệp tại Việt Nam	3	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN: 1859-4972			Số 34, tháng 12/2022 (824), trang 22-25	2022
37	Nghiên cứu ý kiến kiểm toán trong kiểm toán báo cáo tài chính: Dưới góc độ phân tích tình huống	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN: 1859-4972			Số 6, tháng 2/2023 (832), trang 96-99	2023
38	Giai đoạn kết thúc kiểm toán gian lận trong quy trình kiểm toán báo cáo tài chính	1	x	Tạp chí Tài chính, ISSN: 2615-8973			Kỳ 2, tháng 3/2023 (797), trang 145-149	2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
39	Các nhân tố tác động đến việc chấp nhận ứng dụng Blockchain vào hoạt động kế toán doanh nghiệp	1	x	Tạp chí Tài chính, ISSN: 2615-8973			Kỳ 2, tháng 5/2023 (801), trang 98-102	2023
II.4. Các bài viết đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc gia								
40	Nâng cao khả năng áp dụng cơ chế thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (APA) tại Việt Nam	2		Hội thảo khoa học quốc gia “Thực trạng chuyên giá, kiểm soát chuyên giá đối với các doanh nghiệp ở Việt Nam và những tác động đến nền kinh tế”; ISBN: 978-604-89-1299-4			Trang 29-38	2017
41	Tác động của chuyên giá tới sự minh bạch thông tin và hội nhập kinh tế quốc tế	1	x	Hội thảo khoa học quốc gia: “Cơ sở khoa học phát triển kinh tế tư nhân của người Việt Nam trong định hướng và tầm nhìn phát triển mới”, ISBN: 978-604-330-687-3			Trang 474-489	2023

- Trong đó: Số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 7 bài (STT: 7, 9, 11, 12, 13, 14, 15).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng Chương trình cử nhân kiểm toán bằng tiếng Anh, hệ chính quy, tích hợp chứng chỉ quốc tế ICAEW CFAB tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Tham gia	QĐ số 57/QĐ-ĐHKTQD ngày 3/2/2020 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế Quốc dân	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	QĐ số 42/QĐ-ĐHKTQD ngày 10/1/2020 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế Quốc dân	Tuyển sinh từ năm 2020

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
2	Rà soát, hoàn thiện, triển khai Đề án mở ngành kiểm toán hệ chính quy tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Tham gia	QĐ số 1115/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 5/11/2019 và QĐ số 56/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 3/2/2020 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế Quốc dân	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	QĐ số 40/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 10/1/2020 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế Quốc dân	Tuyển sinh từ năm 2020

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): ...

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng

ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Tạ Thu Trang